TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN G

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 01/2019/HS-ST
Ngày 18/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Phượng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Anh Dũng.

Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền G tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2018/QĐXXST-HS, ngày 27/12/2018 đối với bị cáo:

Lê Trường G, sinh ngày 19/12/1997, tại Tiền G; Tên gọi khác: T. Trú tại: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh T; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn S, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị tạm giữ từ ngày 14/01/2019 và chuyển tạm giam từ ngày 17/01/2019 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cai Lậy. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người bị hại:

1. Anh **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1973 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh T.

2. Chị **Trần Thị Hồng L**, sinh năm 1981 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị **Lê Thị Thúy H**, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh T.

Người làm chứng: Chị **Huỳnh Thị L**, sinh năm 1968 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 07/4/2018, Lê Trường G đến tiệm internet của chị Trần Thị Hồng L, sinh năm 1981, ngụ tại Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh T để chơi game, tại đây G phát hiện một cái điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu xanh ngọc, bên trong có hai cái sim đang sạc pin tại bàn thờ ông địa, không có người trông giữ, lúc này G nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại di động để bán lấy tiền tiêu xài. Khi chị L đi xuống nhà sau, G liền đến lấy trộm cái điện thoại di động rồi tẩu thoát. Trên đường tìm nơi tiêu thụ, G gặp chị Lê Thị Thúy H, sinh năm 1991, nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh T, cầm điện thoại với giá 1.000.000 đồng, chị H hỏi máy điện thoại di động ở đâu có, G trả lời là lượm được, nên chị H đồng ý cầm, có được 1.000.000 đồng, G đã tiêu xài cá nhân hết.

Trong quá trình điều tra, Lê Trường G còn khai nhận đã thực hiện 01 vụ trộm cắp máy mô tưa bơm nước như sau: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 30/3/2018, khi đi ngang qua nhà anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1973, nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh T, Lê Trường G phát hiện máy mô tưa đặt cạnh hồ nước không ai trông giữ, nên G nảy sinh ý định lấy trộm máy mô tưa đem bán lấy tiền tiêu xài, G đi về nhà lấy con dao thái lan đến cắt ống nước gắn với máy mô tưa, sau đó dịch chuyển máy mô tưa đến bờ tường thì bị chị Huỳnh Thị L, sinh năm 1968, nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh T là người giúp việc nhà anh V Phát hiện.

Vật chứng thu giữ gồm: Một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu xanh ngọc, hai sim điện thoại di động; một mô tưa điện công suất 02 mã lực và 01 con dao thái lan cán màu đỏ dài 18cm.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 14, ngày 18/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cai Lậy xác định: Một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu xanh ngọc trị giá 5.592.000 đồng, hai sim điện thoại di động trị giá 100.000 đồng, tổng giá trị 5.692.000 đồng.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 28, ngày 10/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cai Lậy xác định: Một mô tưa điện công suất 02 mã lực trị giá 1.500.000 đồng.

Đối với điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu xanh ngọc, hai sim điện thoại di động; một mô tưa điện công suất 02 mã lực, cơ quan điều tra đã trao trả lại cho chị Trần Thị Hồng L và anh Nguyễn Văn V, sau khi nhận tài sản cả hai bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đối với Lê Thị Thúy H có nhận cầm điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu xanh ngọc cùng hai sim điện thoại di động của Lê Trường G với giá 1.000.000 đồng, chị H không biết đã cầm điện thoại và sim do người khác phạm tội mà có, đồng thời chị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.000.000 đồng.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Lê Trường G đã thừa nhận hành vi phạm tội, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSCL ngày 24/8/2018, của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố bị cáo Lê Trường G về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát đã đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Trường G phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo từ 9 tháng đến 01 năm tù giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người liên quan và người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận: Khoảng 14 giờ, ngày 07/4/2018, bị cáo có hành vi trộm cắp một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu xanh ngọc cùng hai sim điện thoại của chị L trị giá 5.692.000 đồng và ngày 30/3/2018, bị cáo có lấy trộm một máy mô tưa của anh V trị giá 1.500.000 đồng. Lời khai nhận trên của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan và những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định quyết định truy tố của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi trộm cắp tài sản do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân, là một trong những khách thể mà pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang và làm mất lòng tin trong nhân dân. Bị cáo có đầy đủ sức khỏe, đang ở độ tuổi lao động, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết rất rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo đã bất chấp, cố ý thực hiện một cách trái pháp luật nên cần phải bị xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Trong phần xét hỏi và tranh luận, các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát cũng đã làm rõ hơn động cơ, mục đích và hoàn cảnh phạm tội của bị cáo, chỉ

vì lười lao động, thể hiện bản chất tham lam ích kỷ, muốn có tiền để thỏa mãn việc chơi game, tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã có hành vi lén lút, chiếm đoạt tài sản của người khác 2 lần với tổng số tiền là 7.192.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo. Đồng thời, cũng xem xét về nhân thân của bị cáo đã từng sử dụng ma túy, trong thời gian chuẩn bị xét xử bị cáo không chấp hành quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, không tham gia phiên tòa theo đúng thời gian qui định mà bỏ trốn và tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (theo lời khai của bị cáo thì tài sản bị trộm là 01 chiếc ti vi) tại huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

[4] Trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Hồng L và anh Nguyễn Văn V đã nhận lại một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu xanh ngọc, hai sim điện thoại di động; Một mô tưa điện công suất 02 mã lực, không ai yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Xử lý vật chứng: Đối với con dao thái lan, cán màu đỏ dài 18cm, bị cáo sử dụng để cắt ống nước máy mô tưa, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, trách nhiệm hình sự là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Đối với chị H có hành vi cầm điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro màu xanh ngọc cùng hai sim điện thoại di động của Lê Trường G với giá 1.000.000 đồng, nhưng chị H không biết đây là tài sản do người khác phạm tội mà có nên cơ quan tiến hành tố tụng không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị H là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp qui định của pháp luật. Riêng số tiền cầm điện thoại thì bị cáo đã tiêu xài hết, khi điện thoại bị cơ quan điều tra thu hồi, bị cáo vẫn chưa bồi thường nhưng chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Án phí: Bị cáo Lê Trường G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Trường G phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Trường G 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2019.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy con dao thái lan, cán màu đỏ, chiều dài 18cm.

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Trường G phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền G xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnhTiền G;
- VKSND Cai Lậy;
- CCTHADS Cai lậy;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hồng Phượng